

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2017/HSST
Ngày: 27 – 6 – 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức.

Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Xuân Hương và bà Hồ Thị Lan.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Lan Hương - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Sơn - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 97/2017/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2017 đối với:

- Các bị cáo:

1. **Bùi Văn T.** Tên gọi khác: Không có.

Sinh ngày 20/02/1974, tại xã TD, huyện K, Hải Dương.

Địa chỉ nơi cư trú và chỗ ở: Thôn T, xã TD, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: Lớp 7/12.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Đoàn thể: Không.

Họ tên bố: Bùi Văn T (Đã chết).

Họ tên mẹ: Bùi Thị C, sinh năm 1928.

Vợ là Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1978 (Hiện đang chấp hành thi hành án tại trại giam X, thành phố H).

Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày: 31/3/2017 hiện đang tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Vũ Văn H.** Tên gọi khác: Không có.

Sinh ngày 06/9/1980, tại xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn T, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: Tổ 1, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: Lớp 10/12.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Đoàn thể: Không.

Họ tên bố: Vũ Văn H, sinh năm 1957.

Họ tên mẹ: Đặng Thị H, sinh năm 1957.

Vợ là: Trương T, sinh năm 1991, trú tại: thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày: 31/3/2017, hiện đang tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Bùi Văn T, Vũ Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 31/3/2017, tại tổ 1, khu 2, phường H, thành phố H, Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang Vũ Văn H và Bùi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của H 08 (tám) túi nilon trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) điện thoại di động Nokia. Thu giữ trên mặt đất chỗ T đứng 03 (ba) túi nilon trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) điện thoại di động Samsung.

Tại bản kết luận giám định số 234/GĐMT ngày 03/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 08 (tám) túi nilon thu giữ của Vũ Văn H là ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 3,12g (Ba phẩy mười hai gam). Chất tinh thể màu trắng trong 3 túi ni non thu giữ của Bùi Văn T là ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 2,81g (Hai phẩy tám mươi một gam).

Tại bản cáo trạng số: 99/KSĐT- HS ngày 02 tháng 06 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự; bị cáo Vũ Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 194;

điểm p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự, Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29 tháng 06 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T từ 30 (Ba mươi) tháng tù đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Vũ Văn H từ 24 (Hai mươi tư) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra , tranh tụng tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các bị cáo: Bùi Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Vũ Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với các bị cáo, các bị cáo khai: Khoảng 13 giờ ngày 31/3/2017, Vũ Văn H gọi điện cho Bùi Văn T hỏi mua 2.000.000đ (Hai triệu đồng) ma túy tổng hợp (Ma túy đá) để sử dụng. T đồng ý và hẹn sẽ đem ma túy đến thành phố H, tỉnh Quảng Ninh để bán cho H. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T đem 03 túi ma túy sau đó đi nhờ xe ô tô của anh Nguyễn Mỹ V (ở phường M, thị xã Đ) chở xuống nhà H tại tổ 1, khu 2, phường H, thành phố H để bán ma túy, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang. Do sợ hãi nên T đã thả 03 gói ma túy xuống đất. Số ma túy này thỉnh khai mua của một thanh niên không quen biết vào trưa ngày 31/3/2017 tại ngã tư K, tỉnh H với giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) mục đích đem bán kiếm lời. Riêng số ma túy thu giữ của Vũ Văn H , H khai mua của một thanh niên không quen biết vào khoảng 11 giờ ngày 28/3/2017 tại khu vực chợ H, thành phố H với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng) được 10 (Mười) túi, Hoàn sử dụng hết 02 túi còn lại 08 túi cất giấu để sử dụng. Trong lúc H cầm số ma túy này đứng chờ T đem ma túy đến để mua như đã hẹn trước thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang.

Những người làm chứng: Anh Nguyễn Mỹ V vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại bút lục số 73 đến 76, anh Đặng tiến M có lời khai tại bút lục số 23, 24, 25 được chứng kiến vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31 tháng 3 năm 2017 tại khu vực tổ 1 khu 2 phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, các anh được chứng kiến Công an thành phố H bắt quả tang Vũ Văn H và Bùi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an thu giữ của anh H 08 túi ni non bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, anh H khai đó là ma túy đá và một điện thoại di động Nokia; thu giữ tại mặt đất dưới chân anh T 03 túi ni non trong chứa chất tinh thể màu trắng anh T khai đó là ma túy đá, 01 điện thoại di động Samsung.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 31/3/2017, tại khu vực thuộc tổ 1, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố H, bắt quả tang Bùi Văn T và Vũ Văn H có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ của T 03 (ba) túi ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 2,81 gam, nhằm mục đích để bán cho Vũ Văn H với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Thu giữ của H 08 (Tám) túi ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 3,12gam nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Bùi Văn T đã phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Hành vi của bị cáo Vũ Văn H đã phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”...

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp vi phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội.

Ma túy là chất gây nghiện độc hại, việc mua bán và tàng trữ chất ma túy của các bị cáo để lại nhiều hậu quả xấu cho bản thân người nghiện cũng như gia đình họ. Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến lây truyền những căn bệnh hiểm nghèo và phát sinh các loại tội phạm khác. Biết và nhận thức được tác hại của ma túy, sự nghiêm cấm của Nhà nước nhưng chỉ vì hám lợi nên bị cáo Bùi Văn T đã thực hiện hành vi bán ma túy, bị cáo Vũ Văn H có lối sống buông thả nghiện ma túy nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, tiếp tay cho tệ nạn ma túy phát triển. Do vậy hành vi phạm tội của các bị cáo phải xử lý nghiêm, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của các bị cáo thấy: Đối với bị cáo Bùi Văn T vào ngày 26/02/ 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 02 năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đối với bị cáo Vũ Văn H vào ngày 20/10/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 29/5/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Vũ Văn H còn được áp dụng Nghị quyết số 144/2016/ QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội (Thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015) có lợi cho người phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Xét vật chứng của vụ án: Vật chứng thu giữ trong vụ án 01 (Một) điện thoại

di động Nokia C3 màu đen cũ của bị cáo Vũ Văn H ; 01 (Một) điện thoại di động Samsung Duos màu trắng đã cũ của bị cáo Bùi Văn T. Các bị cáo dùng điện thoại làm phương tiện để liên lạc về việc mua bán ma túy nên phải bị tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước. Số ma túy thu giữ của các bị cáo sau khi giám định còn hoàn lại mẫu vật 5,60 gam ma túy loại Methamphetamine, trong niêm phong số 234/GĐMT, hiện đang tạm giữ tại chi cục Thi hành án thành phố H, là chất do Nhà nước cấm nên tịch thu cho tiêu hủy. Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 168 ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Bùi Văn T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Vũ Văn H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo Vũ Văn H còn được áp dụng Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội.

Xử phạt:

1. Bị cáo **Bùi Văn T** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/3/2017.

2. Bị cáo **Vũ Văn H** 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/3/2017.

Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước của các bị cáo Vũ văn H một điện thoại Nokia C3 màu đen đã cũ, của bị cáo Bùi Văn T 01 điện thoại di động Samsung Duos màu trắng đã cũ; Tịch thu cho tiêu hủy 5,60 g (Năm phẩy sáu mươi gam) chất ma túy loại Methamphetamine trong niêm phong số 234/GĐMT. Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 168/BB - THA ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

Áp dụng: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành về án phí, lệ phí tòa án: Các bị cáo Bùi Văn T và Vũ Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP H;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục thi hành án dân sự TP H;
- Các bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đức